

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:106/2023/HNGĐ-ST

Ngày 19-5-2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Tuấn Điệp

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 6 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 255/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1982, nơi ĐKKHKT: Thôn Lão Phong 2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Đồng Xuân C, sinh năm 1980, nơi ĐKKHKT: Thôn Lão Phong 2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Đài Loan (không rõ địa chỉ cụ thể), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn chị Vũ Thị Hyunjung trình bày:

Chị Vũ Thị H kết hôn với anh Đồng Xuân Ch trên cơ sở tự nguyện của hai bên, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương vào đầu năm 2004 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy vào ngày 10/3/2004.

Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không hạnh phúc, và vợ chồng sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Vợ chồng đã cố gắng hoà hợp song mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hai bên gia đình đã khuyên can nhiều lần nhưng không đạt kết quả. Anh Đồng Xuân Ch đi lao động, sinh sống tại Đài Loan mấy năm nay. Chính vì vậy, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vợ chồng hiện sống ly thân và không còn quan tâm nhau. Chị Vũ Thị H không biết địa chỉ cụ thể của anh Đồng Xuân Ch tại Đài Loan nhưng chị biết anh Đồng Xuân Ch vẫn thường xuyên liên lạc về với

người thân trong gia đình, chủ yếu là con Chị Vũ Thị H anh Đồng Xuân Ch là Mai. Nay, Chị Vũ Thị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, nên đề nghị được ly hôn với anh Đồng Xuân Ch.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Mai, sinh ngày 28/11/2004, Đồng Thị Ngọc A, sinh ngày 27/3/2012. Ly hôn, Chị Vũ Thị H đề nghị được nuôi dưỡng cháu Đồng Thị Ngọc A đến khi đủ 18 tuổi, do anh Đồng Xuân Ch hiện đang sinh sống làm việc tại Đài Loan chưa có thời gian cụ thể về nước. Còn cháu Mai đã trên 18 tuổi nên không đề nghị giải quyết.

Việc cấp dưỡng nuôi cháu Đồng Thị Ngọc A và về tài sản chung: Chị Vũ Thị H tự giải quyết với anh Đồng Xuân Ch, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Đồng Xuân Ch:

Qua xác minh, hiện anh Đồng Xuân Ch không có mặt tại Việt Nam, đã xuất cảnh sang nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho chị Mai là con đẻ của anh Đồng Xuân Ch (hiện đã trên 18 tuổi). Tòa án đã hai lần thông báo cho chị Mai cung cấp địa chỉ cụ thể của anh Đồng Xuân Ch ở Đài Loan và yêu cầu chị Mai cho biết kết quả về việc đã thông báo cho anh Đồng Xuân Ch gửi lời khai đối với yêu cầu xin ly hôn của Chị Vũ Thị H cho Tòa án.

Chị Mai trình bày: Quá trình chung sống của bố mẹ chị sống hạnh phúc được gần 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn do kinh tế khó khăn. Bố mẹ chị đã cố gắng hòa hợp song mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mặc dù mâu thuẫn của bố mẹ chị đã được gia đình hai bên hòa giải song không đạt kết quả. Năm 2014, Ông Đồng Xuân C đã đi lao động, làm ăn sinh sống ở Đài Loan đến nay. Cũng chính vì vậy, tình cảm bố mẹ chị ngày càng xa cách, thường xuyên xảy ra bất đồng trong cuộc sống. Bố mẹ chị đã cố gắng hòa hợp song mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Trên thực tế bố mẹ chị đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Bố chị là Ông Đồng Xuân C vẫn thường xuyên liên lạc với chị qua mạng Internet. Chị đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và 02 lần thông báo về việc cung cấp địa chỉ của Ông Đồng Xuân C. Tuy nhiên, chị không biết địa chỉ cụ thể của bố chị ở Đài Loan nên không thể cung cấp cho Tòa án và chị đã thực hiện việc thông báo cho bố chị về việc Tòa án đã yêu cầu. Tuy nhiên, Ông Đồng Xuân C không thể gửi tài liệu về cho tòa án. Ông Đồng Xuân C thông tin cho chị Mai là đồng ý ly hôn với bà Huynh vì trên thực tế bố mẹ chị không còn tình cảm.

Về con chung: Bố mẹ chị có 02 con chung là chị M, sinh ngày 28/11/2004; Đồng Thị Ngọc A, sinh ngày 27/3/2012. Hiện đang ở với bà H. Còn chị M đã trên 18 tuổi, đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và cấp dưỡng nuôi con: Gia đình chị M đều không có ý kiến gì về vấn đề này.

Tại biên bản làm việc ngày 11/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đối với ông Đồng Xuân T (bố đẻ của anh Đồng Xuân Ch) có nội dung:

Ông T là bố đẻ của anh Đồng Xuân Ch, hiện anh Đồng Xuân Ch đang ở nước ngoài, anh Đồng Xuân Ch vẫn liên lạc về với gia đình qua điện thoại cho Ông T và các con anh Đồng Xuân Ch, hiện Ông T cũng không biết địa chỉ cụ thể của anh Đồng Xuân Ch ở nước ngoài. Theo Ông T thì hiện anh Đồng Xuân Ch đã biết việc ly hôn giữa Chị Vũ Thị H và anh Đồng Xuân Ch do con anh Đồng Xuân Ch thông báo cho anh Đồng Xuân Ch biết và anh Đồng Xuân Ch có thông tin lại với Ông T là đồng ý ly hôn với Chị Vũ Thị H. Về con chung thì Ông T nhất trí với trình bày của Chị Vũ Thị H về thông tin các con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng Ông T không có đề nghị gì, chỉ biết anh Đồng Xuân Ch thông tin lại cho ông là ai nuôi con chung cũng được.

Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt và Chị Vũ Thị H không thay đổi lời khai như đã gửi Tòa án.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 37, Khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 2 Điều 479 BLTTDS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH; Áp dụng khoản 1 Điều 19, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Đồng Xuân Ch. Về con chung: giao con chung là cháu Đồng Thị Ngọc A, sinh ngày 27/3/2012 cho Chị Vũ Thị H nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật, cháu Mai đã trên 18 tuổi nên không xem xét giải quyết. Không xem xét xét giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung do nguyên đơn không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn là Ông Đồng Xuân C có hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng ở thành phố Hải Phòng nhưng hiện đang sinh sống ở nước ngoài (Đài Loan), nguyên đơn là Chị Vũ Thị H hiện nay đang sinh sống ở thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là Chị Vũ Thị H có đề nghị xin xét xử vắng mặt. Việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho anh Đồng Xuân Ch Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Đồng Xuân Ch vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp

lệ lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Vũ Thị H xây dựng gia đình với anh Đồng Xuân Ch trên cơ sở tự nguyện của hai bên, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, và có đăng ký kết hôn vào ngày 10/03/2004 tại UBND xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống của vợ chồng thể hiện: Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không hạnh phúc, và vợ chồng sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Vợ chồng đã cố gắng hoà hợp song mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hai bên gia đình đã khuyên can nhiều lần nhưng không đạt kết quả. Anh Đồng Xuân Ch đi lao động, sinh sống tại Đài Loan mấy năm nay. Chính vì vậy, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vợ chồng hiện sống ly thân và không còn quan tâm nhau.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho Chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Đồng Xuân Ch.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Mai, sinh ngày 28/11/2004, Đồng Thị Ngọc A, sinh ngày 27/3/2012. Ly hôn, Chị Vũ Thị H đề nghị được nuôi dưỡng cháu Đồng Thị Ngọc A đến khi đủ 18 tuổi, do anh Đồng Xuân Ch hiện đang sinh sống làm việc tại Đài Loan chưa có thời gian cụ thể về nước. Còn cháu Mai đã trên 18 tuổi nên không đề nghị giải quyết.

Xét thấy, Chị Vũ Thị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung là cháu Đồng Thị Ngọc A. Hiện nay, anh Đồng Xuân Ch đang ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể, Ông T là bố anh Đồng Xuân Ch cũng trình bày anh Đồng Xuân Ch có thông tin lại với ông là con chung ai nuôi cũng được nên đề nghị của Chị Vũ Thị H là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung, cần giao con chung là cháu Đồng Thị Ngọc A cho Chị Vũ Thị H nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Cháu Mai đã trên 18 tuổi nên không xem xét giải quyết.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung: Nguyên đơn không đề nghị giải quyết, anh Đồng Xuân Ch không có ý kiến gửi về cho Tòa án nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Chị Vũ Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Đồng Xuân Ch.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đồng Thị Ngọc A, sinh ngày 27/3/2012 cho Chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cháu Mai, sinh ngày 28/11/2004 đã đủ tuổi thành niên nên không xem xét, giải quyết.

3. Về cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Đồng Xuân Ch không có ý kiến gì gửi Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006314 ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Anh Đồng Xuân Ch (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

